

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
 ĐƠN VỊ: KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu (Database Management Systems)		
Mã học phần:	72ITIS40203	Số tin chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	233_72ITIS40203_01		
Hình thức thi: Đồ án/Báo cáo thực tập_nhóm (có thuyết trình)	Thời gian làm bài:	28	Ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Họ và tên SV_Mã nhóm		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài: 72ITIS40203_Hệ quản trị cơ sở dữ liệu
_233_72ITIS40203_01_DOANTT_De1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO3	Design ER-models to represent simple database application scenarios, convert the ER-model to relational tables, normalize and populate relational database, and formulate SQL queries on data	Đồ án + Thuyết trình	30%	- Project proposal - System design (database and functionalities)	10	PI 3.2, PI 4.1, PI 4.3, PI 5.1
CLO4	Practice with Microsoft SQL server: SQL statements for creating database, querying data, access control (DAC), SQL injection, and query optimization	Đồ án + Thuyết trình	50%	- Technology skills - Software demonstration	10	PI 4.1, PI 4.3
CLO5	Be capable of self-studying as well as group studying in order to prepare the	Đồ án + Thuyết trình	20%	- Ontime - Team working - Presentation skills and question answering	10	PI 2.3, PI 3.2, PI 5.1, PI 5.2, PI 6.1

	lectures efficiently			- Report presentation		
--	-------------------------	--	--	--------------------------	--	--

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Dựa vào những nội dung đã được giới thiệu trong môn học “Hệ quản trị CSDL”, anh/chị hãy đề xuất và xây dựng một hệ thống quản lý dữ liệu trong thực tế với SQL server với những yêu cầu cơ bản như sau:

1. Tìm hiểu và đề xuất một hệ thống quản lý dữ liệu với những mô tả nghiệp vụ thực tế.
2. Thiết kế CSDL, nhận dạng các ràng buộc toàn vẹn, thiết kế các chức năng quản lý và truy vấn dữ liệu cho hệ thống.
3. Cài đặt, cấu hình SQL server express edition trên máy tính cá nhân.
4. Hiện thực hệ thống phía backend với SQL server. Yêu cầu sử dụng các công nghệ sẵn có trong hệ quản trị CSDL quan hệ SQL server (procedures, functions, triggers, quản lý users, indexing với B⁺-tree,...) cho việc quản lý và kiểm tra các ràng buộc toàn vẹn, bảo mật cũng như phát triển các chức năng của hệ thống.
5. Làm báo cáo kỹ thuật như yêu cầu (xem bên dưới) và chuẩn bị slides để thuyết trình đồ án theo lịch.
6. Nộp lại: báo cáo kỹ thuật, slides, và source code.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

1. Quy định định dạng trang

- Khỏ trang: A4.
- Canh lề trái: 3,5 cm; Canh lề phải, đầu trang và cuối trang 2 cm.
- Font chữ: Time New Roman, cỡ chữ 13.
- Cách dòng: Line Space: 1.2 -1.5.
- Các đoạn văn cách nhau 1 dấu Enter.

2. Đánh số trang

- Từ “Mở đầu” đến phần “Tài liệu tham khảo” đánh theo số (1,2,3...), canh giữa ở đầu trang.

3. Đánh số các đề mục

Đánh theo số thứ tự của chương và số thứ tự của đề mục cấp trên:

CHƯƠNG 1.....

1.1.....

1.1.1.....

1.1.2

1.2.

CHƯƠNG 2.....

2.1.....

2.1.1.....

2.1.2

.....

4. Đánh số bảng, đồ thị, hình, sơ đồ

Mỗi loại công cụ minh họa (bảng, đồ thị, hình, sơ đồ...) được đặt tên và đánh số thứ tự

trong mỗi chương có sử dụng bảng, đồ thị, hình, sơ đồ ... để minh họa. Số đầu là số chương, sau đó là số thứ tự của công cụ minh họa trong chương đó.

Ví dụ:

Bảng 2.6. Qui mô và cơ cấu khách đến Việt Nam phân theo phương tiện

	2000		2002		2005		2007	
	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)
Đường không	1113,1	52,0	1540,3	58,6	2335,2	67,2	3261,9	78,2

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trịnh Lê A và Giang Xuân H (2003), “*Tiếp cận loại hình du lịch thể thao – mạo hiểm*”, **Tạp chí Du lịch Việt Nam**, số 5.
2. ...

3. Rubric và thang điểm

Đồ án môn học (Project, 40%)					
Tiêu chí	Trọng số (%)	Giỏi (đạt xuất sắc so với chỉ báo thực hiện) 100%	Khá (đạt khá cao hơn chỉ báo thực hiện) 75%	Trung bình (đạt chỉ báo thực hiện) 50%	Không đạt <50%
Project proposal	10%	Mô tả dự án, đầy đủ, súc tích, rõ ràng và thực tiễn, thể hiện được nghiệp vụ hệ thống	Mô tả dự án đầy đủ nhưng cách trình bày hơi dài dòng	Mô tả dự án ít, không đủ nội dung	Mô tả dự án sai hướng, không thể hiện được mục tiêu nghiên cứu dữ liệu doanh nghiệp
System design (database and functionalities)	20%	Thiết kế ERD hợp lý, ánh xạ đúng sang lược đồ CSDL quan hệ, và mô tả đầy đủ chức năng cơ bản của hệ thống (thêm, xoá, sửa dữ liệu, kiểm tra các ràng buộc toàn vẹn, các chức	Thiết kế ERD chưa hợp lý, ánh xạ đúng sang lược đồ CSDL quan hệ, và có mô tả chức năng cơ bản của hệ thống	Thiết kế ERD chưa hợp lý, ánh xạ chưa đúng sang lược đồ CSDL quan hệ, và mô tả chưa đủ chức năng cơ bản của hệ thống	Thiết kế ERD sai, ánh xạ chưa đúng sang lược đồ CSDL quan hệ, và thiếu mô tả chức năng cơ bản của hệ thống

		năng truy vấn,...)			
Technology skills	10%	Cài đặt và cấu hình được SQL server express edition trên máy, biết các thao tác với hệ thống để thực thi các câu lệnh SQL, lập trình trên RDBMS với procedures, functions, triggers	Cài đặt và cấu hình được SQL server express edition trên máy, biết các thao tác với hệ thống để thực thi các câu lệnh SQL, chưa biết lập trình trên RDBMS với procedures, functions, triggers	Cài đặt và cấu hình được SQL server express edition trên máy, chưa biết rõ các thao tác với hệ thống để thực thi các câu lệnh SQL, chưa biết lập trình trên RDBMS với procedures, functions, triggers	Cài đặt nhưng chưa cấu hình được SQL server express edition trên máy, không biết các thao tác với hệ thống để thực thi các câu lệnh SQL, không biết lập trình trên RDBMS với procedures, functions, triggers
Software demonstration	40%	Đáp ứng 80% - 100% yêu cầu của các chức năng cơ bản đã được thiết kế, ứng dụng được các kỹ thuật trong lập trình với RDBMS để quản lý các ràng buộc toàn vẹn và xây dựng các chức năng hệ thống	Đáp ứng 70% - 80% yêu cầu của các chức năng cơ bản đã được thiết kế, ứng dụng được các kỹ thuật trong lập trình với RDBMS để quản lý các ràng buộc toàn vẹn và xây dựng các chức năng hệ thống	Đáp ứng 50% - 70% yêu cầu của các chức năng cơ bản đã được thiết kế, chưa ứng dụng được các kỹ thuật trong lập trình với RDBMS để quản lý các ràng buộc toàn vẹn và xây dựng các chức năng hệ thống	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu của các chức năng cơ bản đã được thiết kế
Presentation skills and question answering	5%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe, trả lời đúng 80%-	Nói rõ, tự tin, giao lưu người nghe, trả lời được 70%-80% các câu hỏi	Không rõ lời, thiếu tự tin, ít giao lưu người nghe, trả lời được 50%-	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe, trả lời không chính

		100% các câu hỏi, có mở rộng và phát triển câu trả lời để giải quyết vấn đề	của giảng viên và lớp	70% các câu hỏi của giảng viên và lớp	xác trên 50% tổng số câu hỏi
Report presentation	5%	Trình bày báo cáo theo format chuẩn, rõ ràng, logic, có thẩm mỹ	Trình bày báo cáo theo format chuẩn nhưng còn một vài lỗi nhỏ	Trình bày báo cáo theo format chuẩn, nhưng còn nhiều lỗi: đề mục không rõ ràng, bảng biểu, hình vẽ không được đánh số, sai nhiều lỗi chính tả, đánh máy	Trình bày báo cáo không theo mẫu chuẩn, không thống nhất giữa các phần theo như yêu cầu của bộ môn
Team working	5%	Phân công công việc trong nhóm và phối hợp tốt	Có phân công nhưng phối hợp chưa tốt	Phân công nhưng chưa hợp lý	Không có sự phân công trước khi thực hành
Ontime	5%	Nộp bài đúng thời hạn			Nộp bài trễ hạn
<u>Tổng</u>	<u>100</u>				

Người duyệt đề

(đã duyệt)

TS. Bùi Minh Phụng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 07 năm 2024

Giảng viên ra đề

PGS.TS. Đặng Trần Khánh